

Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày 08/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Trung Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lệ Thủy; Bà Nguyễn Thị Khánh Ly.

- T ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lò Văn Sơm- T ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông: La Văn X - Kiểm sát viên

Ngày 08/11/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 04/10/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 27/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÒ VĂN T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/8/1989, tại huyện T - Lai Châu; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: bản M, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1953 và bà Lò Thị T, sinh năm 1950; Gia đình bị cáo có 06 anh, em; bị cáo là con thứ năm; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không. Về nhân thân: Ngày 29/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T tuyên phạt 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, hiện đã được xóa án tích; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 17 giờ 00 ngày 22/6/2022, tạm giam từ ngày 28/6/2022, tại nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị T, sinh năm 1950.

Địa chỉ: bản M, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người làm chứng: Hà Văn D, sinh năm 2000.

Địa chỉ: bản M, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 22/6/2022, tại bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn T rủ Hà Văn D, sinh năm 2000, trú tại bản M, xã T, huyện T đi tìm mua Heroine sử dụng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Đương đi đến bản N, xã P, huyện T. Khi đến đầu bản N, D ngồi đợi ở xe, còn T một mình đi vào trong bản mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, T mang quay lại chỗ Đ và chia cho D một ít Heroine rồi cùng nhau sử dụng hết số Heroine mua được bằng hình thức chích. T sử dụng Heroine xong trước và tiếp tục mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng người phụ nữ dân tộc Mông, mục đích mang về sử dụng. Mua được Heroine, T cất giấu vào trong túi quần bên trái, không nói cho D biết. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở D đi về đến khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong túi quần bên trái của Lò Văn T 01 gói Heroine được gói bằng một lớp giấy bạc màu vàng và một lớp nilon màu xanh. Ngoài ra còn thu giữ của Lò Văn T 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α , màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 25T1-16273.

Kết luận giám định số 89/KLGD ngày 22/6/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: *“Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 0,18 gam”*. Kết luận giám định số 609/KL-KTHS ngày 25/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: *“Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn T, gửi giám định là ma túy, loại Heroine*.

Về vật chứng của vụ án: 0,18 gam Heroine, cơ quan điều tra đã trích gửi giám định 0,05 gam, còn lại 0,13 gam; 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α , màu sơn đỏ - đen - bạc, số khung RLHJA3927LY015270, số máy JA39E2015930, dung tích xi lanh 109, mang biển kiểm soát 25T1-162.73, xe mô tô trên đăng ký mang tên Lò Văn T, theo T khai nhận xe mô tô trên là tài sản của mẹ bị cáo T là bà Lò Thị T, sinh năm 1950, trú tại bản M, xã T, huyện T, khi mua xe, bà T đã để T đứng tên đăng ký xe.

Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249,

điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 0,13 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy. Trả lại cho và Lò Thị T chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α , màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 25T1-162.73, xe mô tô trên đăng ký mang tên Lò Văn T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị T trình bày: Khi Lò Văn T tự ý dùng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25T1-162.73 của bà, bà không biết T sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, chiếc xe tuy mang tên chủ sở hữu là Lò Văn T nhưng là tài sản của bà, bà đã bỏ tiền ra để mua chiếc xe nói trên, nay đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe nói trên cho bà.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Khoảng 12 giờ ngày 22/6/2022, tại bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn T đã mua trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,18 gam, với giá 100.000 đồng của một người không rõ lai lịch. Sau đó, T cất giấu Heroine vào trong túi quần mang về nhà, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi bị cáo Lò Văn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Lò Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức

được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lò Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy, việc mua trái phép chất ma túy là để phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn T được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện mà lại ăn chơi đua đòi và bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy phục vụ nhu cầu bất hợp pháp của mình bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bên cạnh đó, bị cáo đã từng bị kết án 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều này thể hiện thái độ coi Tồng pháp luật và chứng minh bị cáo có nhân thân xấu. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, cần được chấp nhận. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Khối lượng 0,13 gam Herroine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α , màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 25T1-162.73, mang tên Lò Văn T, tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lò Thị T khai đã bỏ tiền ra mua và để Lò Văn T đứng tên đăng ký; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị trả lại chiếc xe nói trên cho bà T. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo T và bà T, không có tài liệu khác chứng minh chiếc xe mô tô này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà T. Chiếc xe là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, việc trả lại chiếc xe nói trên cho bà T như đề nghị của bà T và đại diện Viện kiểm sát là không phù hợp với quy định tại Điều

47/Bộ luật hình sự, Điều 106/Bộ luật tố tụng hình sự nên HĐXX không có căn cứ chấp nhận mà cần phải tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án: Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Lò Văn T khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản N, xã P, huyện T nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với Hà Văn D là người đi cùng Lò Văn T đến bản N mua 01 gói Heroine rồi cùng nhau sử dụng hết gói Heroine. Sau đó, Lò Văn T tiếp tục mua Heroine 01 mang về sử dụng thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định Hà Văn D không biết việc Lò Văn T mua và tàng trữ Heroine trên người. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Hà Văn D là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 0,13 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy. Tịch thu, hóa giá, sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE α , màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 25T1-162.73 đã qua sử dụng mang tên Lò Văn T.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện T.
- Nhà TG.
- Người tham gia tố tụng.
- Bị cáo.
- Lưu HS.

Đã ký

Đoàn Trung Phước